TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ N** **TỈNH QUẢNG N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 198/2019/QĐST-HNGĐ	*Phú N, ngày 04 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 188/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2019, giữa:

Ng đơn: Chị Phan Thị Ph, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn Tây Lộc, xã Tam L, huyện Phú N, tỉnh Quảng N.

Bị đơn: Anh Lê Ngọc Ng, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn Tây Lộc, xã Tam L, huyện Phú N, tỉnh Quảng N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Ph và anh Lê Ngọc Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Ph và anh Lê Ngọc Ng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phan Thị Ph và anh Lê Ngọc Ng thỏa thuận thống nhất giao 2 cháu Lê Ngọc Thảo Ly, sinh ngày 13/5/2010 và Lê Ngọc Phương Linh, sinh ngày 20/7/2012 cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Ngọc Phương Linh mỗi tháng là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng cho đến khi cháu Linh thành niên (đủ 18 tuổi). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10 năm 2019. Phương thức cấp dưỡng là hằng tháng.

Anh Ng có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được phép cản trở quyền này. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Thị Ph và anh Lê Ngọc Ng đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Tổng cộng là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Chị Ph tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà chị Ph đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003707, ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Chị Ph đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND PN;
- UBND xã Tam L;
- TAND tỉnh;
- Cơ quan THADS PN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Khôi